TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **254**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1978; ĐKHKTT: Đường C, phường X, quận N, TP. H;

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; ĐKHKTT: phường D, quận N, TP. H; Nơi ở: Đường C, phường X, quận N, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H kết hôn ngày 22/12/2008, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cầu Diễn, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện nay tuy anh chị sống cùng nhà nhưng không có sự quan tâm, chia sẻ, không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H có 01 con chung là Đỗ Thế M, sinh ngày 06/4/2011. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H có tài sản chung, có nợ chung nhưng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Thế M, sinh ngày 06/4/2011cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đỗ Văn D đến khi nào chị Hạnh có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Văn D được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033650 ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh D, chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P. Cầu Diễn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN